

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Xuân Thùy**.

Thư ký phiên họp: Bà **Đoàn Thị Kiều Hoanh** – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành tham gia phiên họp:
Bà **Bùi Dạ Quyên** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 06/2024/TLST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2024 về việc yêu cầu “*tuyên bố một người mất tích*”; theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 06/2024/QĐST-DS ngày 26 tháng 8 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Dương Thị T, sinh ngày 01/01/1963, địa chỉ: Thôn B, xã Ng, huyện N, tỉnh Q. Bà T có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Ánh V (tên thường gọi là D), sinh năm: 1984, nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn B, xã Ng, huyện N, tỉnh Q.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Trần Thị Ánh V là con gái của bà Dương Thị T và ông Trần Văn D. Ngoài tên V, bà T còn thường gọi con gái là D. Năm 2008 V đi khỏi địa phương nhưng không rõ đi đâu, làm gì. Đến năm 2011 thì V hoàn toàn cắt đứt liên lạc với gia đình cho đến nay. Khi đi V chưa có chồng con. Ngày 24/7/2023, Tòa án nhân dân huyện Núi Thành có quyết định giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với bà Trần Thị Ánh V nhưng bà V vẫn không có tin tức gì. Để giải quyết việc gia đình, bà T làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với bà Trần Thị Ánh V. Ngoài ra bà T không có yêu cầu gì khác.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành tham gia phiên họp: Tòa án nhân dân huyện Núi Thành thụ lý việc dân sự là đúng thẩm quyền. Thẩm phán, Thư ký được phân công giải quyết việc dân sự đã thực hiện đúng trình tự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng đã chấp hành

đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Dương Thị T, tuyên bố một người mất tích đối với bà Trần Thị Ánh V theo quy định tại Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Núi Thành nhận định:

[1] Bà Trần Thị Ánh V là con gái của bà Dương Thị T và ông Trần Văn D theo giấy khai sinh đăng ký ngày 13/5/1985 tại UBND xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành. Trước khi biệt tích, bà V có hộ khẩu thường trú và sống với mẹ là bà T tại thôn B, xã Ng, huyện N, tỉnh Q. Như vậy, bà T có quyền yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với bà V. Yêu cầu của bà T là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Núi Thành theo quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Năm 2008, bà V bỏ nhà đi khỏi địa phương, đến năm 2011 thì hoàn toàn mất liên lạc với gia đình. Bà T không biết bà V hiện nay đang ở đâu, làm gì. Sự việc đã được Ủy ban nhân dân xã Tam Nghĩa, nơi cư trú cuối cùng của bà V trước khi biệt tích, xác nhận theo đơn xin xác nhận ghi ngày 10/01/2024. Bà T cũng đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quyết định số 06/2023/QĐST-DS ngày 24/7/2023 về việc yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú do Tòa án nhân dân huyện Núi Thành ban hành nhưng vẫn không có tin tức xác thực gì về bà V. Tính từ thời điểm bà V biệt tích khỏi địa phương là năm 2011 (sau năm 2010 - là thời điểm có được tin tức cuối cùng) đến nay đã đủ thời gian 02 năm liền trở lên theo quy định tại Điều 68 Bộ luật dân sự. Do vậy, bà T làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với bà V là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 370; Điều 371; Điều 372 và Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 12, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Dương Thị T về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với bà Trần Thị Ánh V, sinh năm: 1984, (tên thường gọi là D) nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn B, xã Ng, huyện N, tỉnh Q.

2. Bà Dương Thị T sinh ngày 01/01/1963, thuộc trường hợp được miễn lệ phí việc dân sự theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định (12/9/2024).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Núi Thành;
- THA huyện Núi Thành;
- UBND xã Tam Nghĩa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Xuân Thùy